

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 165/2018/HS-ST

Ngày: 21-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Giáo

2. Ông Nguyễn Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Bảo – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 217/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1861/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ân D, sinh ngày 09 tháng 11 năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 225/58 ÁDL, phường Q, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Phan Thị M; Có vợ (đã ly hôn) và 03 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án số 540/HSST ngày 07/6/2007;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/01/2018 (Có mặt).

Bị hại:

Bà Eunika S, sinh năm 1985, quốc tịch: Slovenska

Nơi cư trú: Khách sạn H, 32-34 BTX, Phường BT, Quận A, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 15 phút, ngày 01/01/2018, Nguyễn Ân D (SN 1983), đang đầu xe gắn máy biển số 59L – 285.01 tại trước khách sạn H địa chỉ: 32 – 34 Khách sạn H, 32-34 BTX, Phường BT, Quận A, Tp. Hồ Chí Minh thì nhìn thấy chị Eunika S (SN 1985, QT Slovenska) và anh Lukas G (SN 1986, QT Austria) đang ngồi trên bậc cầu thang sảnh khách sạn H, bên tay phải chị Eunika S để 01 bóp cầm tay của nữ, D nảy sinh ý định chiếm đoạt cái bóp để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cùng lúc này, Huỳnh Anh H (SN 1986, là bạn của D) hỏi mượn xe của D để đi mua đồ, D kêu Hào lấy xe của D nổ máy chờ sẵn kế bên khách sạn để D lên khách sạn có việc rồi xuống đi cùng. Sau đó, D đi bộ lên bậc thang dẫn lên sảnh khách sạn H và đứng trên hành lang quan sát, thấy không ai để ý D vòng ra phía sau lưng chị Eunika S và anh Lukas G dùng tay trái lấy cái bóp để kế bên chị Eunika S, rồi đi nhanh xuống cầu thang về hướng Hào đang đợi. Lúc này, anh Nguyễn Hoàng A (SN 1978, là bảo vệ khách sạn) phát hiện thấy D lấy tài sản của khách nên tri hô. D nhanh chóng lên xe kêu Hào chở chạy ra hướng đường CMTT đi về đường Âu D Lân, Quận 8 để ăn uống. Trên đường đi, D nói với Hào về việc lấy trộm cái bóp của chị Eunika S tại khách sạn, Hào kêu D trả cái bóp lại nhưng D không nói gì. Sau khi ăn xong, D điều khiển xe gắn máy đến khu TS, huyện BC, Hào xuống xe và đi đâu D không rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ân D đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo Kết quả định giá tài sản số 03/KL ngày 06/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND Quận A , kết luận : 01 bóp cầm tay màu đen có chữ River Island; 01 ĐTDĐ Samsung S5 màu đen, IMEI: 356845/05/063047/2; 01 ĐTDĐ Sony Xperia S4 màu trắng, IMEI : 357652066605780 có tổng giá trị là 3.600.000đ (bút lục 28-34).

Tại công an phường Bến Thành, Quận A , chị Eunika S trình bày trong bóp có 02 cái ĐTDĐ như trên, 01 thẻ tín dụng Master Card, 01 giấy CMND mang tên Eunika S và 3.000.000đ khác với lời khai của D trong bóp có 430.000đ (bút lục 76-77). Tuy nhiên, hiện nay bị hại đã về nước, Cơ quan điều tra Công an TP. Hồ Chí Minh không ghi được lời khai để làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bóp cầm tay màu đen có chữ River Island bên trong gồm: 430.000đ; 01 ĐTDĐ Samsung S5 màu đen, IMEI: 356845/05/063047/2; 01 ĐTDĐ Sony Xperia S4 màu trắng, IMEI: 357652066605780; 01 thẻ tín dụng Master Card; 01 thẻ CMND tên Eunika S (bút lục 125) đã trả lại cho chị Eunika S (bút lục 131)

- 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Wave a màu đỏ, biển số 59L1 – 285.01 số máy: HC12E-2550177 (ghi theo số cà), số khung: RLHHC1209AY050105 (ghi theo số cà). Qua điều tra xác định: xe gắn máy này do Nguyễn Ân D mua lại của cửa hàng mua bán xe Chính Tuyển (địa chỉ:

1436H Phạm Thế H, Phường C, Quận M) nhưng chưa sang tên (bút lục 160-161);

- 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 59L1 – 260.34, số máy:JC43E-5925907, số khung: BY022353; là xe gắn máy của Huỳnh Anh H gửi tại bãi giữ xe của cửa hàng Circle K (Số 30 BTX, kế bên khách sạn H) bên trong cốp xe gồm: 01 bản chính và bản sao Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 360/GCN ngày 30/04/2016 của Trại giam CB – Bộ Công an; 01 Quyết định giảm thời hạn chấp hành xong án phạt tù số 11/2016/QĐTA ngày 26/04/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh BT mang tên Huỳnh Anh H (bút lục 128). Xe này do anh Nguyễn Hoàng A (bảo vệ khách sạn H) giao nộp (bút lục 126). Qua xác minh, chiếc xe này do anh Nguyễn Đình N (địa chỉ: 361/19/20 BD, Phường VV, Quận O) đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay Nghi, Hào không có mặt tại địa chỉ nêu trên nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan CSĐT đã đăng báo truy tìm nhưng chưa có kết quả (bút lục 138 – 139).

- 01 ĐTDĐ Samsung màu hồng IMEI: 356431/08/477873/4, IMEI 2: 356432/08/477873/2 (đã qua sử dụng); 01 bộ hồ sơ mua bán xe gắn máy BKS 59L1 – 285.01; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng kẻ caro; 01 áo khoác bằng vải dài tay màu đen sọc caro thu của D (bút lục 106, 125);

- 01 USB màu đen có lưu trữ File ghi hình trích xuất camera ghi lại hình Nguyễn Ân D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (bút lục 123, 132-133, 143-156).

Trách nhiệm dân sự: Chị Eunika S đã nhận lại tài sản gồm: 01 bóp cầm tay màu đen có chữ River Island bên trong có 430.000đ; 01 ĐTDĐ Samsung S5 màu đen, IMEI: 356845/05/063047/2; 01 ĐTDĐ Sony Xperia S4 màu trắng, IMEI: 357652066605780; 01 thẻ tín dụng Master Card; 01 thẻ CMND tên Eunika S và không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Bản cáo trạng số: 145/CT-VKS-P2 ngày 06/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ân D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Ân D từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Ân D thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Eunika S vắng mặt và không yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người liên quan, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã có hành vi lén lút dùng tay trái lấy cái bóp (bên trong có 430.000đ, 02 cái ĐTDĐ hiệu Samsung S5 và Sony Xperia S4, 01 thẻ tín dụng Master Card, 01 giấy CMND mang tên Eunika S) để kẻ bên chị Eunika S rồi leo lên xe bỏ đi. Theo Kết quả định giá tài sản số 03/KL ngày 06/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND Quận A , kết luận: tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 3.600.000đ. Xét bị cáo D có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn lén lút, bí mật thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo D có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” (theo Bản án số 540/HSST ngày 07/6/2007) nhưng vẫn không chịu sửa đổi, không tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng phạm tội “Cướp tài sản” trước đây, tuy đây không phải là tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự nhưng cũng cần cân nhắc khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo D .

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Eunika S không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bóp cầm tay màu đen có chữ River Island bên trong gồm: 430.000đ; 01 ĐTDĐ Samsung S5 màu đen, IMEI: 356845/05/063047/2; 01 ĐTDĐ Sony Xperia S4 màu trắng, IMEI: 357652066605780; 01 thẻ tín dụng Master Card; 01 thẻ CMND tên Eunika S (bút lục 125) đã trả lại cho chị Eunika S nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Wave a màu đỏ, biển số 59L1 – 285.01 số máy: HC12E-2550177 (ghi theo số cà), số khung: RLHHC1209AY050105 (ghi theo số cà). Xe này do Nguyễn Ân D mua lại của cửa hàng mua bán xe Chính Tuyển ở địa chỉ: 1436H Phạm Thế H, Phường C, Quận M do ông Đỗ Văn Chính chủ hộ kinh doanh bán cho bị cáo D có hóa đơn bán hàng (bút lục 160-161) nhưng chưa sang tên. Xét chiếc xe trên được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 59L1 – 260.34, số máy: JC43E-5925907, số khung: RLHJC4323BY022353 (sét mờ, ghi theo số cà); là xe gắn máy của Huỳnh Anh H gửi tại bãi giữ xe của cửa hàng Circle K (Số 30 BTX, kế bên khách sạn H). Xe này do anh Nguyễn Hoàng A (bảo vệ khách sạn H) giao nộp. Qua xác minh, chiếc xe này do anh Nguyễn Đình N (địa chỉ: 361/19/20 BD, Phường VV, Quận O) đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay Nghi, Hào không có mặt tại địa chỉ nêu trên nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan CSĐT đã đăng báo truy tìm nhưng chưa có kết quả do đó giao cơ quan Thi Hành Án Dân sự tiếp tục thực hiện việc đăng công báo trong thời hạn 6 tháng để tìm chủ sở hữu nếu không tìm được chủ sở hữu thì xung công quỹ nhà nước.

-Đối với 01 ĐTDĐ màu hồng IMEI: 356431/08/477873/4, IMEI 2: 356432/08/477873/2 (đã qua sử dụng); 01 áo sơ mi dài tay màu trắng sọc ca rô; 01 áo khoác dài tay màu đen sọc ca rô thu của bị cáo D không có liên quan đến việc phạm tội cần giao trả cho bị cáo.

-Tịch thu lưu vào hồ sơ 01 USB màu đen có lưu trữ File ghi hình trích xuất camera ghi lại hình Nguyễn Ân D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ân D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ân D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2018.

- Căn cứ khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Wave a màu đỏ, biển số 59L1 – 285.01 số máy: HC12E-2550177 (ghi theo số cà), số khung: RLHHC1209AY050105 (ghi theo số cà).

+Tịch thu lưu vào hồ sơ 01 USB màu đen có lưu trữ File ghi hình trích xuất camera ghi lại hình Nguyễn Ân D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

+ Giao Cơ quan Thi Hành Án, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 6 tháng đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 59L1 – 260.34, số máy: JC43E-5925907, số khung: RLHJC4323BY022353 (sét mờ, ghi theo số cà) nếu hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu đến nhận hoặc không chứng minh được ai là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên thì sẽ bị tịch thu sung quỹ nhà nước.

+Trả lại cho Nguyễn Ân D : 01 ĐTDĐ Samsung màu hồng IMEI: 356431/08/477873/4, IMEI 2: 356432/08/477873/2 (đã qua sử dụng); 01 áo sơ mi dài tay màu trắng sọc ca rô; 01 áo khoác dài tay màu đen sọc ca rô.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số: 182/18 ngày 17/4/2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Ân D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn

15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Người bị hại; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ VĂN LỆ